

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2026/TLST-VDS ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm: 1989.
Số căn cước công dân: 038189024129.
Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa.
- Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1989.
Số căn cước công dân: 038089018198.
Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn Đ kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/5/2011 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 15 năm, đến tháng 02 năm 2026 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2026 đến nay. Nay chị L và anh Đ đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu của chị L và anh Đ là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị L và anh Đ có 03 con chung là cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 03/02/2012, cháu Trần Thùy C, sinh ngày 02/9/2015 và cháu Trần Trung D, sinh ngày 31/8/2017. Chị L và anh Đ thỏa thuận: Giao cho anh Đ trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Tuyết N, cháu Trần Thùy C và cháu Trần Trung D. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị L và anh Đ thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị L và anh Đ thỏa thuận chị L chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn Đ.

- *Về con chung:* Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn Đ có 03 con chung là cháu Trần Tuyết N, sinh ngày 03/02/2012, cháu Trần Thùy C, sinh ngày 02/9/2015 và cháu Trần Trung D, sinh ngày 31/8/2017. Chị L và anh Đ thỏa thuận: Giao cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Tuyết N, cháu Trần Thùy C và cháu Trần Trung D. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đỗ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn Đ thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn Đ thỏa thuận chị L chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị L đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu số 0002071 ngày 19/3/2026. Chấp nhận chị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung